

Số: 25 /DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2019

**BẢN TIN CẬP NHẬT VỀ HIỆN TƯỢNG ENSO  
VÀ NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỪ THÁNG 2 ĐẾN THÁNG 6 NĂM 2019**

**1. DIỄN BIẾN HIỆN TƯỢNG ENSO VÀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ  
THÁNG 12/2018 ĐẾN NỬA ĐẦU THÁNG 1/2019**

**1.1. Hiện tượng ENSO**

Hiện tại, ENSO đang duy trì ở trạng thái El Niño với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO 3.4 đang ở mức  $+0,6^{\circ}\text{C}$  vào tuần đầu tháng 01/2019, giảm  $0,2^{\circ}\text{C}$  so với tuần giữa tháng 12/2018.

**1.2. Khí tượng**

Trong tháng 12/2018, trên khu vực Biển Đông đã xuất hiện 01 áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) gần Biển Đông từ ngày 27/12, sau đó mạnh lên thành cơn bão số 1 năm 2019 có tên quốc tế là PABUK. Do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 1 tại các tỉnh Nam Bộ đã hiện mưa trái mùa trên diện rộng, đặc biệt khu vực ven biển miền Tây có mưa vừa, mưa to có nơi mưa rất to, với tổng lượng mưa ở khu vực ven biển miền Tây phổ biến từ 100-150mm.

Trong tháng 12/2018 đã xuất hiện 05 đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến nước ta, trong đó có đợt không khí lạnh vào đêm 06 ngày 07/12, có cường độ mạnh ảnh hưởng đến các tỉnh Bắc Bộ, Bắc và trung Trung Bộ. Bắc Bộ trời rét đậm trong ngày 08, 09/12; nhiệt độ cao nhất trong ngày giảm 10-13 độ; nhiệt độ thấp nhất trong ngày giảm từ 9-11 độ. Sau đó, ngày 11/12 không khí lạnh tiếp tục được tăng cường mạnh và ảnh hưởng đến thời tiết các tỉnh Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và một số nơi ở Trung Trung Bộ, gây rét đậm từ ngày 11-14/12 tại Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, riêng ngày 12, 13/12 phía Đông Bắc Bộ trời rét hại.

Đáng chú ý là đợt không khí lạnh đêm 27/12 có cường độ mạnh, kết hợp với hội tụ gió trên cao đã xuất hiện mưa diện rộng ở Bắc Bộ và Trung Bộ, sau đó còn được tăng cường trong những ngày đầu tháng 01/2019 đã gây ra rét đậm, rét hại trên diện rộng ở khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ từ ngày 29/12/2018 đến ngày 3/01/2019. Đây là đợt rét đậm, rét hại được đánh giá mạnh nhất từ đầu mùa đông năm 2018-2019 đến hiện tại với nhiệt độ thấp nhất phổ biến từ 7-10 độ, vùng núi từ 3-6 độ, một số nơi vùng núi cao dưới 3 độ như Đồng Văn (Hà Giang): 1,4 độ, Mẫu Sơn (Lạng Sơn): -1,1 độ.

Tính đến nửa đầu tháng 01/2019 đợt không khí lạnh ngày 8/01/2019, do ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường yếu kết hợp với rãnh gió tây trên cao nên Bắc Bộ có mưa, có nơi mưa to, tiếp tục xuất hiện rét đậm, rét hại tại khu vực trung du và đồng bằng Bắc Bộ trong ngày 9 và ngày 10/01/2019.

Nhiệt độ trung bình tháng 12/2018 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ từ 1,5-2,5 độ; tại khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ cao hơn từ 2,0-3,0 độ, có nơi trên 3 độ; đặc biệt, tại Kon Tum nhiệt độ trung bình tháng cao hơn từ 3,5-4,0 độ.

Tính đến nửa đầu tháng 01/2019, nhiệt độ trung bình tại khu vực Bắc Bộ phổ biến xấp xỉ TBNN, riêng khu vực Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình cao hơn cùng kỳ TBNN từ 1,0-1,5 độ C, tại khu vực Trung Bộ: cụ thể là từ Thanh Hóa cho đến Thừa Thiên Huế nhiệt độ trung bình xấp xỉ so với cùng kỳ nhiều năm, riêng khu vực từ Đà Nẵng trở vào cho đến Bình Thuận cao hơn từ 1,3-2,0 độ so với cùng kỳ nhiều năm. Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, cao hơn từ 1,0-1,5 độ, riêng tại Kon Tum và Gia Lai nhiệt độ trung bình cao hơn từ 2,5-2,7 độ so với TBNN.

Tổng lượng mưa (TLM) tháng 12/2018 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến từ 40-100mm, có nơi trên 100mm, cao hơn từ 2-4 lần so với TBNN cùng thời kỳ, đặc biệt là tại các tỉnh trung du và đồng bằng Bắc Bộ. TLM tại khu vực Thanh Hóa, Nghệ An và Ninh Thuận, Bình Thuận phổ biến từ 100-250mm, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 3-5 lần. Tại khu vực từ Hà Tĩnh đến Khánh Hòa, TLM từ 300-700mm, đặc biệt khu vực từ Quảng Trị đến Bình Định TLM từ 700-1300mm, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 2-4 lần.

Trong nửa đầu tháng 01/2019, Bắc Bộ xuất hiện một đợt mưa diện rộng từ ngày 08-10/01, do ảnh hưởng kết hợp của không khí lạnh kết hợp với rãnh gió tây trên cao, gây mưa, mưa vừa, có nơi mưa to đến rất to, tập trung nhiều tại khu vực các tỉnh vùng núi với tổng lượng mưa cả đợt phổ biến từ 80-150mm, khu vực còn lại ở Bắc Bộ phổ biến từ 20-40mm.

### **1.3. Thủy văn**

#### *Khu vực Bắc Bộ:*

Lũ trái mùa đã xuất hiện từ ngày 08-10/01/2018 trên sông Thao, sông Đà và sông Gâm, biên độ lũ lên từ 1,5-4,5m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ tại Lào Cai đạt mức 80,53m (trên BĐ1: 0,53m) và Yên Bái đạt 29,45m (dưới BĐ1: 0,55m), đạt giá trị lớn nhất trong chuỗi quan trắc cùng kỳ.

Nguồn nước trên sông Đà, sông Thao và sông Gâm vượt TBNN từ 20-140%; hạ lưu sông Lô và hạ lưu sông Hồng nhỏ hơn TBNN từ 20-70%, thiếu hụt nhiều ở hạ lưu sông Lô. Mực nước thấp nhất cùng kỳ chuỗi quan trắc xuất hiện trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang trong tháng 12.

Tính đến nửa đầu tháng 1/2019, tổng dung tích 5 hồ chứa thủy điện lớn khu vực Bắc Bộ (Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang) nhỏ hơn cùng kỳ 2018 khoảng 422 triệu m<sup>3</sup>. Mức nước các hồ chứa phổ biến gần đạt mức nước dâng bình thường (MNDBT), riêng hồ Hòa Bình thấp hơn 3,5m so với MNDBT.

Nhận xét tháng nửa đầu tháng 1/2019: Mức nước trên các sông ở Tây Nguyên dao động do chịu ảnh hưởng điều tiết của hồ chứa. Lượng dòng chảy trên

*Khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên:*

Nửa cuối tháng 12/2018, trên các sông từ Quảng Nam đến Ninh Thuận đã xuất hiện 2 đợt lũ xảy ra vào các ngày từ 13-18/12 và từ 28-30/12. Biên độ lũ lên trên các sông từ 1-3m, riêng sông Kỳ Lộ (Phú Yên) và sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) từ 4-6m, đỉnh lũ trên các sông vừa và nhỏ phổ biến ở mức BĐ2 và trên BĐ2. Các sông khác ở Bắc Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên có dao động nhỏ.

Nửa đầu tháng 1/2019, lượng dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa, Quảng Nam đến Phú Yên và khu vực Tây Nguyên ở mức cao hơn TBNN từ 15-50%; các sông khác ở Trung Bộ ở mức thấp hơn từ 10-61%.

*Khu vực Nam Bộ:*

Mức nước các thượng lưu sông Mê Công cao hơn TBNN từ 0,6-3,0m, các trạm hạ lưu ở mức thấp hơn TBNN từ 0,3-0,9m. Tổng lượng dòng chảy ở mức tương đương TBNN và thấp hơn cùng kỳ năm 2018 từ 20-25%.

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều và ở mức cao hơn TBNN từ 0,1-0,3m.

*Tình hình hồ chứa 10 ngày đầu tháng 01/2019:*

Dung tích phần lớn các hồ thủy lợi ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên 65-90% DTTK; một số hồ thuộc các tỉnh Thanh Hóa, từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Bình Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk và Lâm Đồng đang đầy nước và xả tràn.

Mức nước trên phần lớn các hồ thủy điện Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên thấp hơn mức nước dâng bình thường (MNDBT) từ 0,5-3m; các hồ thấp hơn MNDBT từ 5-11,5m như Bình Điền, Sông Bung 4, Vĩnh Sơn B, Định Bình, Đồng Nai 2, Đắk R Tih; một số hồ thấp hơn MNDBT trên 20m như A Vương, Ka Nak.

#### **1.4. Hải văn**

Trong tháng 12 năm 2018 và nửa đầu tháng 1 năm 2019, có 5 đợt KKL gây sóng lớn, trong đó đợt KKL vào cuối tháng 12 gây sóng cao phổ biến 2-4m

tại vùng ven bờ Việt nam cản trở nhiều hoạt động trên biển, giao thông với các đảo. Ven biển Trung Bộ liên tiếp xuất hiện các đợt triều cường cao kèm theo sóng lớn vào các ngày từ 21-25 tháng 12 gây xói lở bờ nghiêm trọng tại một số khu vực.

## **2. NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỪ THÁNG 2 ĐẾN THÁNG 6 NĂM 2018**

**2.1. Hiện tượng ENSO: Duy trì trạng thái El Nino trong nửa đầu năm 2019 với xác suất 70-80%, nửa cuối năm nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm dần và ENSO có khả năng trở về trạng thái trung tính.**

Theo các kết quả dự báo mới nhất về hiện tượng ENSO của các cơ quan dự báo khí hậu trên thế giới cho thấy nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 tiếp tục cao hơn so với TBNN nhưng đang có xu hướng giảm dần. Theo đó, hiện tượng ENSO được dự báo sẽ *duy trì trạng thái El Nino trong nửa đầu năm 2019 với xác suất 70-80%, đến nửa cuối năm 2019 nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm dần và ENSO có khả năng trở về trạng thái trung tính.* Như vậy, có thể nhận định El Nino năm 2018-2019 có cường độ yếu và không kéo dài.

### **2.2. Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm**

Dự báo, trong tháng 02/2019 dải áp thấp xích đạo ở phía Nam Biển Đông tiếp tục có xu hướng hoạt động mạnh và có thể tác động đến thời tiết các tỉnh phía nam nước ta *và gây ra mưa trái mùa cục bộ tại khu vực Nam Bộ trong thời kỳ này.*

Ngoài ra, trên các khu vực ven biển và các vùng biển khu vực Bắc và Giữa Biển Đông trong tháng 02 và tháng 3/2019 tiếp tục xuất hiện gió mạnh do hoạt động của gió mùa Đông Bắc.

Mùa bão năm 2019 trên khu vực Biển Đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN.

Đề phòng hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá của thời kỳ giao mùa trong tháng 4 và tháng 5/2019 trên phạm vi toàn quốc.

### **2.3. Nhiệt độ, rét đậm, rét hại, nắng nóng**

Nhiệt độ trung bình từ tháng 02/2019 đến tháng 6/2019 trên phạm vi toàn quốc phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ khoảng 0,5-1,0<sup>0</sup>C; riêng tháng 2, tháng 3 tại khu vực Bắc Bộ có khả năng cao hơn từ 1,0-2,0<sup>0</sup>C so với giá trị TBNN cùng thời kỳ.

Trong tháng 02/2019, tại trung du và đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ hiện tượng rét đậm, rét hại có khả năng ít hơn so với TBNN và không kéo dài.

Nắng nóng có khả năng xuất hiện sớm trung bình tại các khu vực phía Tây Bắc Bộ và Trung Bộ.

#### **2.4. Lượng mưa**

##### **- Khu vực Bắc Bộ:**

Tổng lượng mưa từ tháng 2 đến tháng 6/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ. *Ngoài ra, trong tháng 02 và 3/2019 tại khu vực phía Đông Bắc Bộ xuất hiện nhiều ngày mưa nhỏ, mưa phùn hơn so với TBNN cùng thời kỳ.*

##### **- Khu vực Trung Bộ:**

Tổng lượng mưa trong tháng 2/2019 phổ biến ở mức cao hơn so với giá trị TBNN từ 15-30%.

Từ tháng 3 đến tháng 6/2019 tổng lượng mưa phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 15-30%, riêng khu vực Bắc Trung Bộ ở mức xấp xỉ TBNN.

##### **- Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:**

Tổng lượng mưa trong tháng 02/2019 phổ biến ở mức cao hơn so với giá trị TBNN, **khả năng xuất hiện mưa trái mùa cục bộ trong thời điểm tháng 02/2019 tại khu vực Nam Bộ.**

Từ tháng 3 đến tháng 5/2019 tổng lượng mưa phổ biến ở mức thấp hơn so với giá trị TBNN.

Tháng 6/2019 tổng lượng mưa trên khu vực phổ biến ở mức xấp xỉ với giá trị TBNN cùng thời kỳ. **Mùa mưa tại khu vực có khả năng xuất hiện muộn hơn so với TBNN.**

#### **2.5. Thủy văn**

##### **Bắc Bộ:**

Từ nửa cuối tháng 1 tháng 2 đến tháng 4/2019, nguồn nước so với TBNN khu vực Tây Bắc phổ biến ở mức cao hơn từ 5-30%; khu vực Việt Bắc phổ biến thiếu hụt từ 10-20%; khu vực Đông Bắc thiếu hụt từ 10-30%; khu vực Đồng Bằng Bắc Bộ mức xấp xỉ TBNN trong tháng 1,2; từ tháng 3-4 thiếu hụt từ 30-40%. Mực nước thấp nhất trên sông Hồng tại Hà Nội có khả năng ở mức 0,3-0,4m xuất hiện vào tháng 2 hoặc tháng 3. Tình hình thiếu nước, khô hạn cục bộ có khả năng xảy ra tại một số tỉnh khu vực Đông Bắc trong các đầu mùa khô năm 2019.

Từ tháng 5-6, trên các sông suối khu vực Bắc Bộ có khả năng xuất hiện lũ nhỏ, đỉnh lũ các sông ở mức BĐ1 hoặc dưới BĐ1. Nguồn nước khu vực Tây Bắc ở mức xấp xỉ TBNN; khu vực Việt Bắc, Đông Bắc phổ biến thiếu hụt từ 20-30%; khu vực Đồng Bằng Bắc Bộ hạ lưu sông Hồng thiếu hụt từ 10-30%.

### ***Trung Bộ, Tây Nguyên:***

*Bắc Trung Bộ:* Từ nửa cuối tháng 01 đến tháng 03/2019, dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-30%; các sông ở Nghệ An thấp hơn từ 50-60%; các sông ở Hà Tĩnh thấp hơn từ 30-35%.

Từ tháng 4-6/2019, dòng chảy trên các sông ở Thanh Hóa tăng dần và ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ 15-20%; các sông ở Nghệ An thấp hơn từ 60-70%; các sông ở Hà Tĩnh thấp hơn từ 20-30%.

*Trung Trung Bộ:* Từ nửa cuối tháng 01 đến tháng 03/2019, lượng dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế ở mức thấp hơn từ 20-50% so với TBNN; các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi ở mức cao hơn TBNN từ 5-25%

Từ tháng 4 đến tháng 6, lượng dòng chảy trên các sông từ Quảng Bình đến Thừa Thiên Huế ở mức thấp hơn từ 30-55%, các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi ở mức thấp hơn TBNN từ 5-10%

*Nam Trung Bộ:* Từ nửa cuối tháng 01 đến tháng 03/2019, lượng dòng chảy trên các sông ở Bình Định, Phú Yên, Bình Thuận ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ từ 10-35%, các sông ở Khánh Hòa, Ninh Thuận thấp hơn từ 50-75%.

Từ tháng 4-6/2019, dòng chảy trên các sông ở Bình Định, Phú Yên và Bình Thuận ở mức TBNN, các sông ở Khánh Hòa, Ninh Thuận ở mức thấp hơn TBNN từ 75-90%.

### ***Tây Nguyên:***

Từ nửa cuối tháng 01 đến tháng 03/2019, lượng dòng chảy trên các sông phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn từ 10-40% so với TBNN cùng kỳ, riêng lượng dòng chảy trên sông Đắk Nông tại Đắk Nông ở mức thấp hơn từ 10-30%.

Từ tháng tháng 4-6/2019, lượng dòng chảy trên các sông phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-40%.

*Tình hình khô hạn, thiếu nước cục bộ khả năng xảy ra tại các tỉnh Trung Bộ, Tây Nguyên từ tháng 4-6/2019.*

### ***Nam Bộ:***

Từ cuối tháng 01 đến tháng 03/2019, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Kông ở mức cao hơn so với TBNN từ 20-25%. Mực nước sông Cửu Long xuống dần và ở cao hơn TBNN từ 0,15-0,3m.

Từ tháng 4 đến tháng 6, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn Mê Kông ở mức cao hơn so với TBNN từ 5-10%. Mực nước sông Cửu Long xuống dần ở mức thấp nhất vào tháng 5, sau đó sẽ lên dần vào tháng 6 và ở cao hơn TBNN từ 0,1-0,2m.

Xâm nhập mặn vùng cửa sông Nam Bộ ở mức tương đương TBNN và ở mức cao hơn năm 2017-2018. Độ mặn cao nhất trên các sông ở Nam Bộ phổ biến xuất hiện vào tháng 3, riêng hệ thống sông Vàm Cỏ và vùng bán đảo Cà Mau-Kiên Giang độ mặn cao nhất xuất hiện vào tháng 4, 5.

*Các địa phương ở khu vực đồng bằng Nam Bộ cần chủ động trong công tác phòng chống hạn hán và xâm nhập mặn.*

## **2.6. Hải văn**

Trong giai đoạn này mực nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức trung bình cùng kỳ của nhiều năm. Dao động nước dâng/rút do gió không lớn. Đợt triều cường cao nhất tại ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ xuất hiện vào các ngày 19-23 tháng 2. Ngoài ra, các khu vực ven biển và các vùng biển khu vực Bắc và Giữa Biển Đông vẫn có sóng lớn trong tháng 2 và 3 do hoạt động của gió mùa Đông Bắc.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa chính thức tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 02 năm 2019.

### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UB QG UPSC thiên tai&TKCN;
- Đài tiếng nói Việt Nam; Đài truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH; Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, DBKH. H.45

**GIÁM ĐỐC**

**(đã ký)**

**Hoàng Đức Cường**